

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2025/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị L, sinh năm 1993; Địa chỉ: số nhà A hẻm ¼, đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Phạm Sỹ T, sinh năm 1991; Địa chỉ: số nhà A hẻm ¼, đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị L và anh Phạm Sỹ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Phạm Sỹ T có 02 con chung là Phạm Huyền Bảo T1, sinh ngày 11/12/2017 và Phạm Huyền Diệp A, sinh ngày 11/04/2021. Chị Phan Thị L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung, không yêu cầu anh Phạm Sỹ T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Sỹ T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị [Phan Thị L](#) và anh [Phạm Sỹ T](#) tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.

- Về án phí: Chị [Phan Thị L](#) tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002887921 ngày 10/02/2025 của [Công ty cổ phần T2](#) và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 4 ngày 10/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh. Trả lại cho chị [Phan Thị L](#) 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS TP Hà Tĩnh;
- UBND P. T, TP H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Sơn